

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIA LÂM  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/ 2018/HSST

Ngày 07 /03/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Quang Trung

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Viết Tuấn

2. Ông Nguyễn Huy Cự

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tạ Thị Ngân- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm tham gia phiên tòa:**  
Bà Nguyễn Thị Kim Hoa- Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2018/HSST ngày 08/2/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến Tr , sinh năm 1984; tại thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Tr, huyện G, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 12/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Đình K (đã chết) và bà Hoàng Thị N sinh năm 1958; có vợ là Ngô Thị Bích Th sinh năm 1985, có 02 con, con lớn sinh năm 2010 con bé sinh năm 2013; tiền sự không có; tiền án không có; bị cáo bị bắt giam ngày 31/10/2017 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố Hà Nội có mặt tại phiên tòa (số giam 05Q1/B19).

Nhân thân: tại bản án hình sự sơ thẩm số 136/2012/HSST ngày 31/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Tr 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc (số tiền đánh bạc là 3.035.000đ)

- Người bị hại: anh Đặng Việt A sinh năm 1990; nơi cư trú: Số 35c, tổ dân phố A, thị trấn Tr, huyện G, thành phố Hà Nội (có đơn xin xét xử vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do anh Đặng Việt A có vay của Nguyễn Tiến Tr và Nguyễn Mạnh T 10.000.000đ từ tháng 7/2017, tính đến ngày 31/10/2017 anh Đặng Việt A còn nợ Tr số tiền là 5.000.000đ, Tr đã nhiều lần đòi nhưng anh Đặng Việt A không trả nên ngày 31/10/2017 Nguyễn Tiến Tr và Nguyễn Mạnh T đi hai xe máy đến nhà anh Đặng Việt A với mục đích để đòi tiền, khi đến Tr thấy anh Việt A đang ngồi xem mọi người đánh cờ tướng trước cửa nhà, Tr đã gọi Việt A ra để yêu cầu trả 5.000.000đ, anh Việt A có khát nợ và nói “chiều bố em trả”, Tr không đồng ý và yêu cầu trả ngay, anh Việt A vẫn khát, Tr và T không đồng ý và yêu cầu Việt A đi ra quán để viết lại giấy vay tiền 10.000.000đ là số tiền gốc mà anh Việt A đã vay trước đó, nhưng anh Việt A không đi và tiếp tục khát nợ, Tr không đồng ý và yêu cầu phải trả ngay đồng thời dùng tay tát một cái vào má phải, T thấy vậy cũng dùng tay tát một cái vào quai hàm bên phải và chửi, lúc này có chị Đặng Thị Th là cô của Việt A can ngăn nên Tr và T bỏ đi. Ngay sau đó anh Đặng Việt A đã có đơn trình báo với cơ quan Công An. Cùng ngày 31/10/2017 Nguyễn Tiến Tr cũng đã đến Công an huyện G đầu thú.

Đối với thương tích rách da dài 0,5 cm của anh Đặng Việt A đã từ chối không đi giám định tỷ lệ thương tích.

Bị cáo Nguyễn Tiến Tr đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, lời khai đó phù hợp với lời khai của anh Đặng Việt A và các nhân chứng khác.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Tiến Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội cướp tài sản. Bị cáo biết khi dùng vũ lực đối với anh Việt A để bắt anh Việt A phải trả nợ với số tiền là 5.000.000đ là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện, thể hiện rõ ý chí muốn chiếm đoạt tài sản người khác.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT/VKS-KSĐT ngày 06/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Nguyễn Tiến Tr theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 52; Điều 38, 54, 57 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015; tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Tr phạm tội cướp tài sản (chưa đạt); xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Tr từ 18 tháng đến 24 tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bắt 31/10/2017; về trách nhiệm dân sự người bị hại không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết, ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về vật chứng của vụ án.

Bị cáo Nguyễn Tiến Tr không có ý kiến tranh luận gì.

Người bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, người bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Do có việc vay nợ số tiền 10.000.000đ giữa Nguyễn Tiến Tr với anh Đặng Việt A trước đó, anh Đặng Việt A đã trả phần nào cho bị cáo Tr, số tiền còn lại 5.000.000đ đến hạn anh Việt A chưa trả mặc dù Tr đã nhiều lần đòi. Nên ngày 31/10/2017 Tr cùng T có đến gặp anh Việt A, anh Việt A không có tiền trả mà tiếp tục khát nợ Tr thì Tr và T đã dùng tay tát anh Việt A, khi được chị Th là cô của Việt A can ngăn thì Tr và T bỏ đi, bản thân bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản của anh Việt A, sau khi về nhà anh Việt A được khám và điều trị, quá trình điều tra anh Việt A đã từ chối giám định. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Như vậy hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội cướp tài sản (chưa đạt) tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến hai khách thể là sức khỏe và quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể được luật hình sự bảo vệ, hành vi của bị cáo là dùng tay không tát anh Việt A, làm cho anh Việt A **không thể chống cự được** khi có người can ngăn Tr mới bỏ đi, mặc dù bị cáo chưa chiếm đoạt được nhưng vẫn mong muốn sẽ chiếm đoạt được số tiền 5.000.000đ, nhưng chưa chiếm đoạt được thì người bị hại đã trình báo sự việc với cơ quan Công an, qua đó cũng thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe, tài sản của người khác, gây hoang mang, lo sợ cho con người. Hành vi đó của bị cáo cần phải được xử lý bằng một bản án hình sự của Nhà nước mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng cũng như trong việc đấu tranh đối với loại tội phạm này hiện nay nói chung.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo nhận thấy: Đây là một vụ án đồng phạm giản đơn, mặc dù bị cáo có bàn bạc với T, nhưng đó là sự bàn bạc về cách thức để bắt anh Việt A phải trả nợ, trong vụ án này Tr là người đề xuất việc phạm tội, Tr đã dùng tay đánh anh Việt A. Về nhân thân mặc dù bị cáo đã bị kết án về tội đánh bạc, nhưng theo Bộ luật hình sự năm 2015 thì hành vi đó nay không coi là tội phạm, bản thân do thiếu hiểu biết pháp luật, nên từ là chủ nợ đã không làm chủ được hành vi nên đã phạm tội, trong vụ án này người bị hại cũng có phần lỗi

là vay tiền nhưng không trả gây bức xúc cho bị cáo nên cần xem xét động cơ dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết như: Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, người bị hại cũng có phần lỗi, người phạm tội đầu thú là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 nên Hội đồng xét xử thấy cần quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được quy định tại Điều 54, ngoài ra cần quyết định hình phạt trong trường hợp phạm tội chưa đạt được quy định tại Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[6] Đối với hành vi của Nguyễn Mạnh T, hiện Nguyễn Mạnh T đã bỏ trốn, Cơ quan Điều tra Công an huyện Gia Lâm đã có Quyết định truy nã và có Quyết định tách vụ án số 01 ngày 22/01/2018 khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo nên không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tiến T có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Tr phạm tội cướp tài sản (chưa đạt)

2/ Áp dụng: Khoản 1 Điều 168; các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 54, 57 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Tr 18 tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bắt 31/10/2017

-Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3/Áp dụng: Điều 136, Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

-Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

*Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm đối bị cáo, người bị hại là anh Đặng Việt Anh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.*

***Nơi nhận:***

- Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác
- VKS nhân dân huyện Gia Lâm
- Công an huyện Gia Lâm
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm
- TAND thành phố Hà Nội.
- Sở tư pháp thành phố Hà Nội.
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

